

詩 賦 案 翹

THO, PHÚ, ÁN

KIEU



Bán tại: QUẢNG-THỊNH

115, Phố Hàng Gai — Hanoi

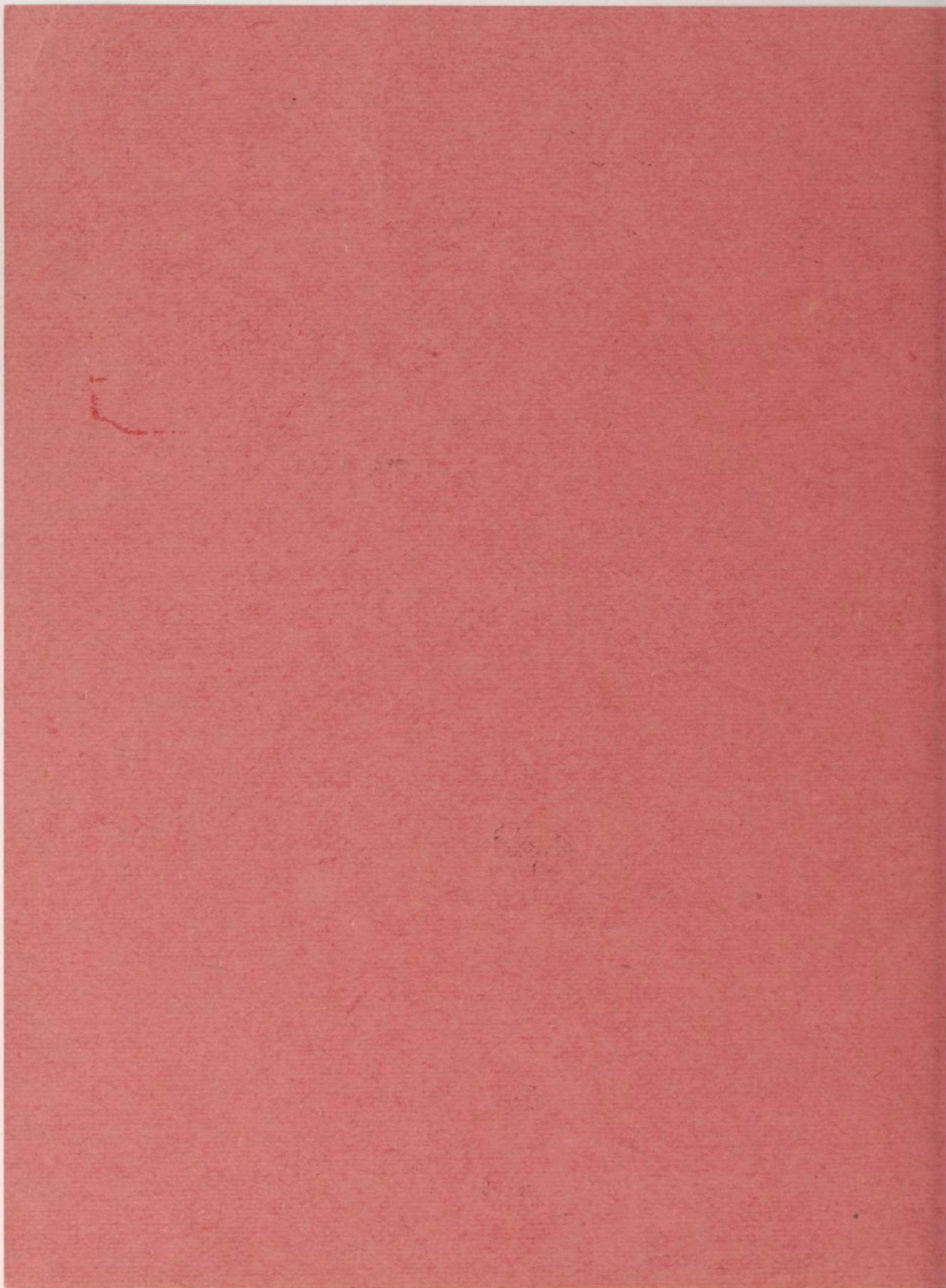
Giá 0 \$ 20



1929

NHÀ IN NGÔ TỰ HÀ
HANOI

80/1111
INDO-CHINOIS
1680



詩 賦 案 翹

THƠ, PHÚ, ÁN



KIÉU



Bán tại: QUẢNG-THỊNH

115, Phố Hàng Gai — Hanoi

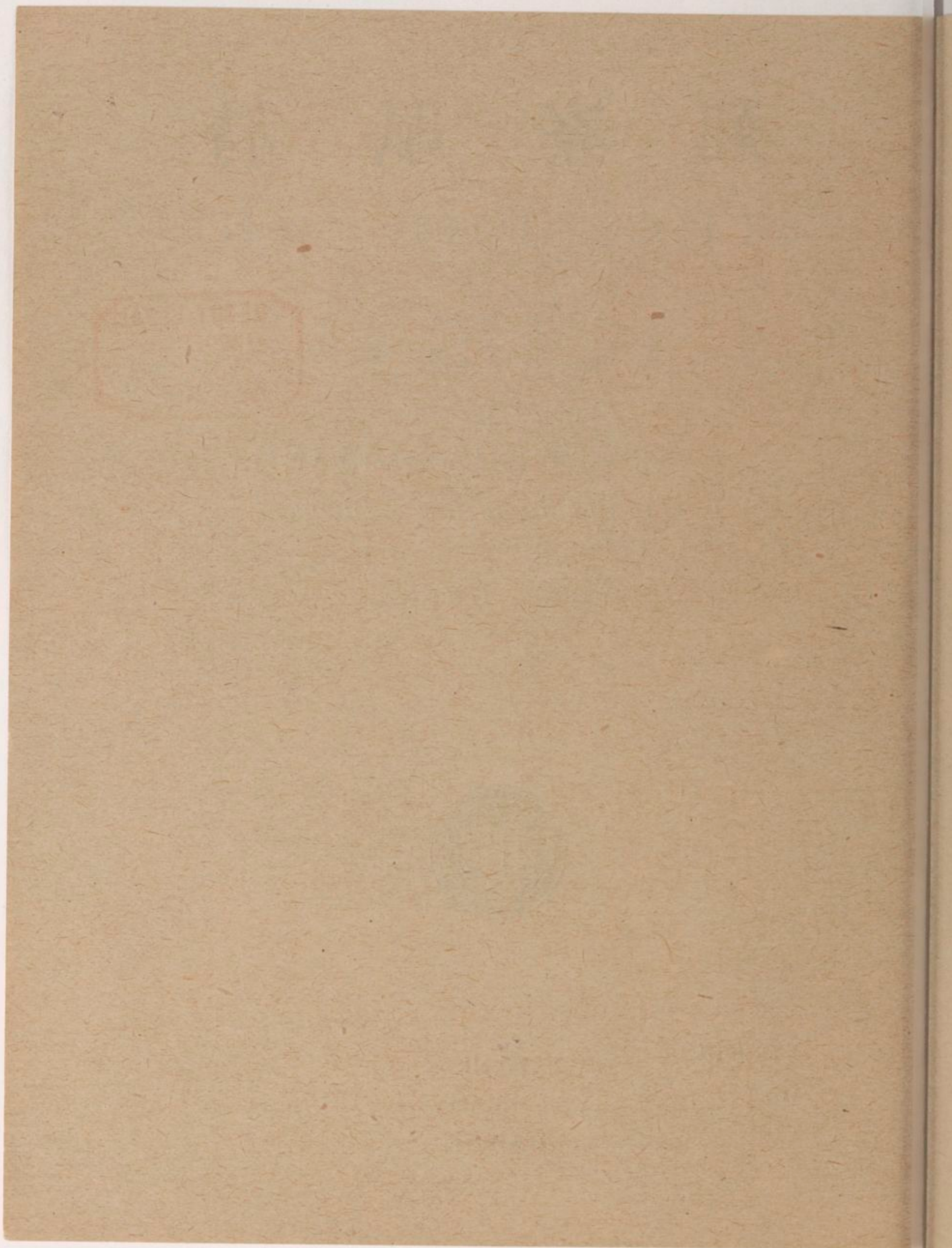
Giá : 0 \$ 20



Tiền
80% Indoch.
1080

1929

NHÀ IN NGÔ-TỬ-HẠ
HANOI



THÚY-KIỀU THI-TẬP

Tổng kết thân-thế Thúy-Kiều

Giọt nước Tiên-đường chẳng rửa oan,
Phong hoa chưa trắng nợ hồng nhan!
Lòng tơ còn vương chàng Kim-Trọng,
Gót ngọc không thanh chốn thủy-quan;
Nửa giấc đoạn-trường tan gỏi điệp,
Một dây bạc-mệnh đứt cầm loan.
Cho hay những kẻ tài tình lắm,
Giời bắt làm gương để thế gian!

1. — Thanh-minh

Vừa tiết xuân sàng liễu đủ mảnh,
Rập riu ai cũng hội thanh-minh:
Gio tiên lẩn cấn đường xe ngựa,
Gò đồng xa gần nức yển anh.
Năm đất thương đau người chín tuổi!
Trên cầu gập gờ khách ba-sinh.
Tình kia cảnh nợ càng lai láng,
Khi giờ gót hài bóng đã chênh.

2. — Gặp Kim-Trọng

Trong tiết thanh-minh hội rập riu,
Tình riêng ai tỏ Trọng cùng Kiều.
Vó câu lối cũ cương dừng lại,
Mắt phượng đưa nhìn tưởng muốn theo,
Không bút mượn đưa nhời tâm sự,
Sẵn trâm muốn vẽ chữ đồng treo.
Mảnh tơ ắt hẳn xe từ đấy,
Gặp gỡ mà nên lộ thước-kiều.

3. — Tương-tư

Bóng giăng xế xế giải bên lâu,
Ngồi mấy giăng mà nghĩ những đâu.
Trăm mối vò tơ lần gỡ khắc,
Một mình nương gối suốt canh thâu.
Ba sinh âu hẳn còn vương nợ,
Tắc dạ nay khôn rập mối sâu!
Mới biết tương-tư là thế ấy.
Cho hay chớ trách kẻ ôm cầu.

4. — Mộng thấy Đạm-Tiên

Trương loan nương gối giấc vừa êm,
Chợt thấy người đầu độ thiếu-niên;
Tha thướt phô màu in vóc-tổ,
Thanh tân dạng dấu chốn Đào-nguyên.
Giấc tan gối điệp bâng khuâng những...!
Sầu vắn canh gà chất chứa nên...!
Còn nghĩ chưa xong duyên phận ấy,
Bóng giăng đâu đã xế ngoài hiên.

5. — Kiều gặp Kim-Trọng ở vườn hoa

Thơ thần vườn xuân dạo gót chơi,
Thướt tha bóng liễu buổi êm giờ.
Trên đào đương múa hoa cười gió,
Góc núi xa nghe khách ướm nhời;
Ngơ ngẩn hương e cùng phấn lệ,
Mơ màng lá rụng mấy hoa rơi!
Một rằng là duyên hai rằng nợ!
Mây nước lòng người dễ chắc thôi.

6. — Kim-Trọng và Thúy-Kiều tự-tình

Những lá rầy gió mấy mai mưa,
Lần lữa nên mang tiếng hững hờ.
Cam tộ bấy lâu tin nhận vắng,
Nên giờ gọi chút tạ tình xưa.
Nhời thề vững một niềm son sắt!
Vầng nguyệt soi chung dạ tóc tơ.
Sông cạn non mòn duyên vẫn thắm,
Tuyết sương kéo chẳng vẹn công chờ.

7. — Kim-Trọng về chịu tang

Đau lòng ai lắm hỡi ai ơi!
Thệ hải minh sơn đã có rồi.
Mỗi thắm ngậm ngùi khi sẻ nửa,
Bước đường ngăn ngại lúc chia đôi.
Tháng ngày đánh phận ba thu diễn,
Mưa gió thương người mấy dặm khơi.
Hai chữ đồng-tâm cũng tạc đề...
Mặc ai giảng gió dám sai nhời.

8. — Thúy-Kiều gia biến

Thương ôi cá thớt biết sao đây,
Bay buộc ai làm đến nỗi này?
Cơ biến khó đem tình hậu bạc,
U minh khôn bạch nỗi gian ngay.
Vân vợ chín khúc tơ tằm rối,
Lã chã năm canh nước mắt đầy!
Bát ngát đêm thu chung bóng thỏ,
Nỗi niềm tâm sự có ai hay!

9. — Thúy-Kiều bán mình

Thương hại cùng nhau chốc bấy lâu,
Xa xôi biết có thấu cho nhau.
Phải đem vàng đá ghi nhời trước,
Gửi mấy non sông giả nghĩa sau.
Đánh phận lưu li chi sá quản,
Nhưng người xa cách nghĩ mà đau!
Cũng liều nhắm mắt đưa chân vậy,
Xem thử xoay vần mãi đến đâu.

10. — Kiều dẫn Vân lấy Kim-Trọng

Miệng ngập ngừng thay dạ xót xa !
Ai ngờ bình địa nổi phong ba.
Sớm nường gỏi phượng liền dây sắt,
Hôm đề hương loan thẹn bóng nga.
Thương kẻ quan sơn khơi diễn bước,
Xót thân bèo bọt dãi dầu hoa.
Giấu xưa còn đoái tờ mây đỏ,
Như có cho đành kẻ bước ra.

11. — Thúy-Kiều theo Mã-giám-Sinh

Giấc mộng còn mơ nghĩa cổ tri,
Tiếng gà đâu đã giục ra đi.
Trông mây như vẽ tình lưu lạc,
Nghe nói như đàn khúc biệt li !
Viết biết thân này ra phận thế,
Thời đừng ngày trước nặng nguyên chi.
Còn non còn nước còn giảng gió,
Thời nợ châu-trần cũng có khi.

12. — Bán mình cho Tú-Bà

Từ ngày xa cách chốn tha hương,
Xót phận lưu li dải tuyết sương.
Vẽ mặt những là giờ giảng phấn,
Trau mày thêm luống thẹn thùng hương.
Giời ghen chi mấy người tư-sắc,
Tên bắt đem vào sổ đoạn-trường.
Nông nổi nhường này ai kẻ biết,
Một mình mình nghĩ lại mình thương!

13. — Thơ than khi ở Thanh-Lâu

Quê người vò vố biết bao lâu,
Buồn tựa song đào đoái trước sau.
Ngọn nước lên đênh quanh trước án,
Đóa hoa xiêu dạt biết về đâu.
Ngõ tử làng phần ngoài muôn rậm,
Mặt nước chân mây lẫn một mầu.
Phong cảnh kia ai phong cảnh ấy,
Cảm tình lưu lạc một đôi câu.

14. — Thúy-Kiều gặp Sở-Khanh

Nghĩ người tể độ kẻ trăm-luân,
Nên chắc định ninh hết nợ trần.
Nương gió không ngờ bay mắc lưới,
Xe dây đâu lại buộc vào chân.
Hồng liên phải nép cung tần-lữ,
Hoa mấy lần kinh trống chúa-xuân.
Trong cuộc đoạn-trường chưa bước khỏi,
Giời làm nào có trách chi thân.

15. — Thúy-Kiều lấy Thúc-Sinh

Giăng gió mà nên cuộc đá vàng,
Lâng lâng giữ sạch nợ hồng-nhan.
Hạ qua nắng dải sen màu nhị,
Xuân đến mưa dầy liễu vẻ vang.
Ngày vắng êm đêm chẵn thúy-vũ,
Đêm thanh khoan nhất khúc cầm loan.
Tuy trong chưa biết duyên hay nợ,
Mừng trộm cho thân thoát đoạn-trường.

16. — Thơ tiễn Thúc-Sinh về nhà

Đã nặng nguyên xưa mấy nước non,
Nhưng cơ Tạo-hóa chữa vuông tròn.
Quản bao lừng lấy hơi sương tuyết,
Chờ đề nằng dương lủi phấn son.
Một chén riêng đưa muôn rậm thẳng,
Đôi tình như gửi mối sầu tuôn.
Bao giờ người ngược lờ xin nhủ,
Giận nổi đông phong chớ phũ phàn

17. -- Thơ về Vô-Tích làm Hoa-nô

Gớm mặt hoa xanh những khéo là,
Ghen tuông chi mãi chẳng tha ra.
Má hồng phải lấp màu son-phấn,
Vóc liễu đem vui chốn uyển-hoa.
Bóng xế tây hiên quỳnh chén cúc,
Xuân tàn đông các điểm hương trà,
Đào đà sa vương trong vòng ấy,
Gỡ được thời xuân cũng phải già.

18. — Kiều hầu tiệc Thúc Sinh và Hoạn-Thư

Trần ai kia biết bởi vì đâu,
Dầu tuổi xuân xanh cũng bạc đầu.
Dong dọt hoàng hoa tan giọt lệ,
Lấp cung bạc mệnh nổi cung sầu.
Khôn thay lặn mọc đo hàm cá,
Mà biết vương tròn uốn lưỡi câu.
Ai dầu có thương rằng phận bạc,
Liệu mà xin mở cửa cho nhau.

19. Thúy-Kiều ra ở Quan-Âm các

Trải mấy thu chầy chốn lửa than,
Nâu sông nay đổi giàng hồng nhan.
Viết kinh kệ đề khuây trần niệm,
Chịu muối dưa qua mấy thế gian.
Trải tháng ngày vui miền phật-lão,
Tính gang tấc mấy độ quan san.
Thôi thôi nương cõi quan-âm vậy,
Thời nọ phong trần họa có tan.

20. — Trú ngụ nhà Dác-Duyên

Mộ phật tình không phụ cổ-lí,
Cũng vì cay đắng phải sinh li.
Câu thơ cù-mộc chưa ngâm hết,
Mà giải đồng-tâm đã xé đi.
Cảnh quạnh đưa chân dù có nhớ,
Am thanh nương bóng họa là khi.
Sa cơ nghĩ bước phong trần trước,
Lại giặt mình thay nổi bất kỳ.

21. — Gặp Bạc-Hạnh

Nghĩ kiếp phù hoa cũng lạ nường,
Lánh ma lại phải quỷ đem đường.
Dò Giời thoát khỏi, vương tơ Nguyệt,
Câu Lã qua rồi, mắc lưới Thang.
Như giống gà lông trong sắn gạo,
Để con hạc nội chịu không lương.
Cùng nhau mặt phẩn môi son vậy,
Riêng một thân ai sự xiết thương.

22. — Bạc-Hạnh bán Kiều cho Lầu-Xanh

Hoa có ghen chi mấy chủ-trương,
Ràng buộc ra nhường dải tuyết sương.
Má hồng lắm lúc tro màu phấn,
Mặt ngọc nhiều phen thẹn bóng hương.
Mỗi mắt trông mong miền cố-quốc,
Em chân lưu lạc chốn tha-hương.
È chề trong bấy nhiều năm ấy,
Trường-đoạn chưa thôi lại đoạn-trường.

23. — Lấy Từ-Hải

Nợ nần còn vương sót xa thay,
Mưa gió đâu mà kéo đến ngay.
Cá chậu đem buông dòng nước chảy,
Chim lồng ra khỏi cửa liễn bay.
Vẫy vùng bốn bề bù khi trước,
Ngang dọc trăm chiều bỏ bấy nay.
Hoa dải xuân về chưa gió lạnh,
Lại tan dầu tuyết cõi chân mây.

24. — Ở Châu Thai đợi Từ-Công

Vò vổ quê người chốc bấy nay,
Niềm riêng riêng nặng có ai hay.
Năm canh luống những chiêm bao vãn,
Nghìn rậm khôn ngăn cắt cánh bay.
Mấy độ sen tàn màu nắng nhạt,
Đòi phen cúc nhuộm vẻ sương say.
Ba sinh đã biết duyên hay nợ,
Một gánh tương tư nặng một ngày.

25. — Thúy-Kiều báo ân báo oán

Nghĩ cơ tạo-hóa lạ lòng thay,
Vô-tích sao mà lại có nay.
Dưới trướng phân minh người hậu bạc,
Trên giường biện bạch kẻ gian ngay,
Nợ tuy giả được lòng còn tức,
Ăn dẫu đèn xong dạ chẳng khuây.
Nặng nhọc chẳng hiềm trong một phút,
Bận lòng nay hết hẩn từ đây.

26. -- Từ-Hải ra hàng

Hương giương khi quân phận hoa-quý,
Thời lại riêng đau nỗi biệt-li.
Kể có thần tri trong sớm liệu,
Châu về hợp-phố họa là khi.
Uốn ba tấc lưỡi bày hơn thiệt,
Chống một thanh gươm sạch thị-phi.
Dẫu có uy linh lừng góc bể,
Bên giới chiếc nhận có ra gì.

27. — Thúy-Kiều khóc Từ-Hải

Giới cao chẳng nhẽ thấu hay không?
Bỗng chốc xui nên phụ tấm lòng.
Trăm trận công danh đèn dưới gió,
Năm năm tông tích bọt ngoài sông.
Trần ai thương hại người xương trắng,
Non nước bơ vơ phận má hồng.
Sự thế ai ngờ giàu hóa bẽ,
Thôi thì quyết một thác cho xong.

28. — Lấy Thổ-Quan

Đã ra nương tựa mấy cây cao,
Có nhẽ đưa chân lại bước vào.
Mặt ấy hăn không tơ ấy vương,
Thân này đâu có nợ này trao.
Đã thừa nếm trái mùi cay đắng,
Còn thiếu chi mà phải ước ao.
Ăn ấy âu đành theo hải-thượng,
Sống thừa chi để tiếng đời phao.

29. — Trăm mình sông Tiên-Đường

Thần mộng từ xưa kẻ siết bao,
Sông Tiên-đường đó há đâu nào.
Nói thôi thoát đã lừa hương ngọc,
Thơ chép vừa xong bạc má đào.
Tài sắc uổng mang hình tạo-hóa,
Tình tơ khó vẽ trạng thanh tao.
Giời xanh nữ phụ xuân xanh ấy,
Có nhẽ không đền nghĩa tất giao.

30. — Thuyền chài vớt Kiều

Mười lăm năm những bước long đong.
Muốn phụ tình chung phụ há xong.
Còn vương tình trong vòng tạo-hóa,
Khó đem thân giả nợ non sông.
Bởi đưa chân lánh miền phi-thị,
Lại gửi duyên vào cửa sắc không.
Nên bỏ tấm thân dòng nước chảy,
Khôn thay thoát khỏi lưới ngu-ông.

31. — Theo Dắc-Duyên về nhà

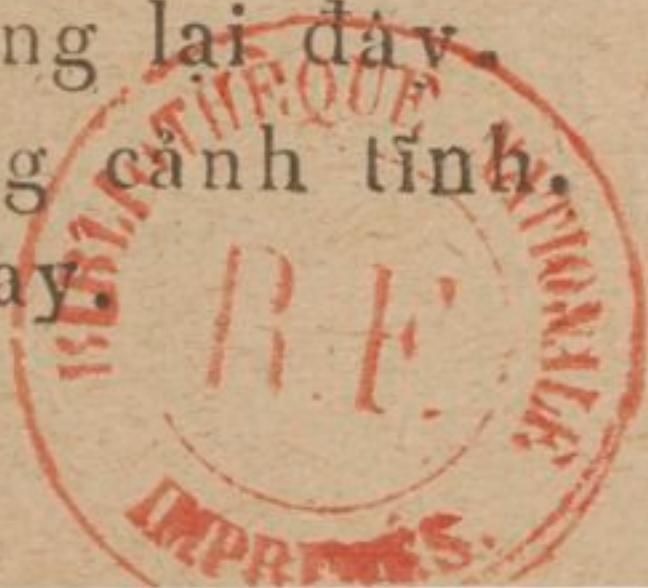
Thân quan đôi lứa mấy gia thân,
Chìm nổi duyên nên nghĩa tấn lần.
Tuy có y như nhời cự ước,
Bao giờ giả được nghĩa giai nhân.
Bề kia phỏng độ sâu bao ná,
Giời nợ dường như ngắt mấy lần.
Vị bằng thân này như yến-tử,
Quyết bay cho đến tận sông-ngân.

32. — Kim-Trọng lập đàn

Nhờ nước từ-bi để rửa oan,
Gọi là cho thấu nghĩa minh-san.
Giọt tuôn hòa lẫn mưa ngâu chảy,
Tình gửi đưa theo khói lửa tàn.
Trí quý ra châu miền thủy-quốc,
Vọng thân nào thấy cõi nhân-gian.
Gọi là một chút bên sông vậy,
Cho kẻ oan hồn hóa khỏi oan.

33. — Thúy-Kiều gặp cha mẹ anh em

May sao may khéo thực là may,
Mười mấy năm giờ lại có nay.
Mừng tủi biết bao ân ái cũ,
Công phu kia bỏ nước non này.
Nghĩ rằng phận bạc thôi thì hẳn,
Ai biết duyên còn vương lại đây.
Bời bấy lâu nay nương cảnh tĩnh,
Nên nhờ tế độ lại ra tay.



34. — Tái hợp mấy Kim-Trọng

Luống những đào-đông mấy liễu-tây,
Mênh mông giới bề bấy lâu nay.
Nghĩ đâu cơ-bội đèn bồi đó,
Lại có nhân-duyên gặp gỡ đây.
Ước cũ vẫn chờ giăng gió ấy,
Thề xưa chẳng thẹn nước non này.
Tỉnh dần giấc mộng hoàng lương dậy,
Cái nợ phong-trần vỗ trắng tay.

35. — Dắc-Duyên dẫn Kim-Trọng
đến mấy nàng Kiều

Sớm buồng rèm-gió tối giăng-then,
Nương cỗi từ-bi trái mấy phen.
Giời vẽ nâu-sông pha má-đỏ,
Đem màu son phấn giả con đen.
Suối rung phách lạc tan niềm lục,
Vàng đóng hồn quê tỉnh giấc tiên.
Lánh gót bụi-hồng nương cỗi-phật,
Họa là giữ sạch nợ trần-duyên.

KIM - VÂN - KIỀU ÁN

Nhẽ gió bụi thường khi giới đất,
Vẻ phong trần vốn chất hồng nhan.
Thương thay lương nguyệt xuân hàn,
Nghìn thu bạc mệnh hồng nhan mấy người.
Nhớ thừa trước là đời Gia-tĩnh,
Có họ Vương phú thịnh khoan nhân;
Phước nhà gió thụy mưa xuân,
Ngọc-liên một đóa, mẫu-đơn hai cành.
Giai Vương-Quan tài lạnh lương-đồng,
Gái Kiều-nhi sắc động nghệ-thường.
Thơ hay cú đoản thiên trường,
Ban-Cơ, Tạ-Uần có đường kếm xa.
Nhưng Thúy-Kiều yên-hoa số dự,
Khúc cầm-loan sớm lựa cùng ai.
Lại thêm tướng-sỹ đoán ngoài,
Anh hoa phát tiết nghìn đời vô duyên.
Thân Kim-ốc càng nhìn càng tủi,
Tướng nhân duyên như mối tơ vương.
Lại thêm viếng mả Đạm-Nương,
Đêm về phút bỗng bất tường chiêm bao;

Suy mộng triệu thấp cao đã rõ,
Than thân rằng biết có nên chăng.
Duyên kỳ ngộ gặp Kim-lang,
Minh-sơn thệ-hải cùng chàng một hai.
Hay đâu bỗng lòng giời gây dủi,
Giây tơ hồng lấp lối từ đây.
Đàn cầm nghĩ đã bén giây,
Tin nhà phút bỗng chia tay đôi đường.
Chén đựng chén, lòng nhường giao cửa,
Tay phân tay, mắt tựa kim sâu.
Đương than chưa ngớt cơn sầu,
Tai bay vạ gió phút đâu tới nhà.
Duyên tơ tóc vì cha làm lỡ,
Phải bán mình cho Mã-giám-Sinh.
Nghĩ rằng yên phận tiểu-linh,
Nào hay con tạo trá chinh khác thường.
Bạn lâu-xanh phòng hương vò vố,
Hết tháng ngày đợi gió trông giăng.
Ong qua bướm lại dãi dăng,
Thanh-y giầy lại sịch-thăng buộc chao.

Thúc-kỷ-Tâm anh hào phú hộ,
Theo thông-đường khai phố Lâm-Tri.
Qua chơi nức tiếng Kiều-Nhi,
Nghìn vàng nào có tiếc chi trận cười.
Trách Nguyệt-lão lả lơi quá nổi,
Xe hững hờ chỉ giới tơ vương;
Mấy thu lửa đã bén hương,
Hoạn-thư lòng những toan đường bẽ hoa.
Nàng Kiều đã thoát ra khỏi cửa,
Khúc đoạn-trường nghĩ gỡ đã xong.
Quy-y hai chữ sắc không,
Thân kia tưởng đã thoát vòng trần-ai.
Chàng Bạc-Hạnh cũng loài họ Tú,
Giỗ giành nàng ra ở Châu-Thai.
May sao lại gặp một người,
Họ Từ tên Hải anh tài ai đương:
Giang hồ giao bốn phương trí sĩ,
Nghe tiếng đồn thuyền ghé lại chơi:
Đắn đo đủ cả mọi nhời,
Cầm kỳ thi họa nào ai kém gì.

Nửa thu bỗng tới kỳ khởi động,
Từ một mình chiêng trống lên yên.
Ngọc-đường Kim-mã một phen,
Bá-Vương mệnh-phụ khi nên lấy lừng.
Cơn vinh hiển vẻ vang phu phụ,
Nhớ buổi đầu tích cũ hàn vi.
Ơn chàng Thúc lúc Lâm-Tri,
Oán nơi Vô-tích thị phi lọc lừa;
Bước lưu-li nước mưa rửa sạch,
Nợ tang-bồng đôi gánh nhẹ không.
Ước ao đã thỏa tấm lòng,
Cảm công cha mẹ đau lòng nhớ thương.
Mỗi tình cũ Kim-lang nghĩa nặng,
Giấu đỉnh-chung lòng chẳng có quên;
Hiền vinh chưa được bao phen,
Cơ giới dâu bể phút nên biến rời.
Nhân chàng Từ vận thời vừa giảm,
Nghe nàng Kiều quá ngán không suy.
Tiếc thay cho kẻ dị kỳ,
Lược thao há dễ kém gì Tử-phong.

Chê mưu chước Hồ-Công trí thiếu,
Thiếu gì đường thế liệu mưu toan.
Phải làm giả cách thuyết hàng,
Hình như bắt ếch trong hang hay gì.
Sở nạng Kiều đến kỳ sạch nợ,
Sông Tiền-đường gần bó Đạm-Tiên;
Tái-sinh may gặp Dắc-Duyên,
Tuởng rằng xuống chốn hoàng-tuyền từ đây.
Tiếng nhục vinh gió bay đã khắp,
Mười lăm năm thắm thoát biết bao.
Chàng Kim tiết nghĩa làm sao,
Tơ thừa lại thắm chỉ đào như không.
Sân chung-đỉnh mận nồng sen quế,
Cơn ba đào càng nghĩ càng đau;
Mấy hay Tạo-Hóa cơ mầu,
Khi nên chẳng lộ hãnh cầu mới nên



KIM - VÂN - KIỀU PHÚ

Nhớ Minh-triều đời vua Gia-Tĩnh, có hai người con gái họ Vương, Thúy-Vân vốn nở nang đầy đặn, Thúy-Kiều thêm sắc sảo khôn ngoan, nước tóc rả rả mây cũng kém, màu da phơn phớt tuyết nên nhường, gồm hay cả cầm, kỳ, thi, họa, lại sảo thông kinh-sử văn-chương, tiết thanh-minh đi viếng mã Đạm-tiên, đứng thực-nữ và cùng loài hào-kiệt, khi bán-dạ hầu mấy cung cầm-nguyệt, kết châu-trần giao ước với Kim-lang, ba-sinh gấn bó lửa hương, duyên kỳ ngộ chỉ văng giăng bạc, muôn kiếp hẹn hò ân-ái, nhờ non sông ghi tạc kim-hoàn, ngọc-thỏ tây-thành còn bóng vẫn, kim-ô đông-bích chữa treo gương, ông nguyệt xe ra duyên ngọc-dạ, Đạm-tiên buộc lại sớ đoạn-tràng, nguyện ước chén thề nhờ chưa cạn, Liêu-tây thư nhận đã đưa sang, người lánh trong màn rõ ra tình thâm thiết, kẻ ra chờ cửa khôn

kề nổi thờ than, nghĩa cả tỏ nhời trong
thư nhận, tình sâu chen gót chốn phòng-
huong, tay cầm tay gan vàng ngao ngáu,
mặt trông mặt nước mắt ngồn ngang,
thiếp thăm chàng ba đông nắng rã, chàng
thương thiếp muôn nổi khối mang, ai gheo
trêu duyên thiếp, ai mà quấy số chàng.
người về phòng vô lơ chín khúc, kẻ cớ-
an lơ tỏ hai hàng, nào ngờ gia-sự đa mang,
hiếu-tình đôi nhẽ, đưa bán-lơ một tiếng
nói càn, ông Viên-ngoại trăm đang rầu rĩ,
gan sắt đang khổi lửa nấu nung, ruồi
xanh lại bẻ bai mọi nhẽ, dạ ngậy thơ còn
nóng nổi bồi hồi, phường cò trắng, tưởng
chưa tranh, thỏ thẻ dâng thư chuộc tội,
một thửa xưa có ả Đề-Oanh bán mình
chuộc cha, Tấn ngày nọ có nàng Lý-thị;
đạo nhân sinh hiếu-để làm đầy, sẵn vàng
bạc việc gì chẳng dễ, cung-phi thị-vệ cơn
sa cơ khôn giữ giá làm cao, công-chúa
cấm-cung khi ngộ-biến phải bẻ mình làm
nhẹ, hoàn toàn chín chữ chuộc tội cha

đề thiếp bán mình, dấn lại một hai giả nghĩa Trọng, cậy em thay chị, một nhà mong mỗi việc thung dung, muôn dặm dẫu xa xôi chẳng ngại, chắc dù Kiều-tử tiếc lỗ vàng, chưa hiển Chung-công ra sức vì, tục-ngôn cò trắng rình miệng trai, ngàn nỗi ruồi xanh kinh cái bẽ, Viên-ngoại từ thông thả về nhà, nàng Kiều đã thẳng dong vó kỷ, đường trường thiên lý, ra tay chung với sức anh-hùng, nguyệt gác năm canh, quyết trí độ cùng gan trắng-sĩ, trong dinh ra sức tướng quân uy, ngoài trường những mê thiên-tử khí, tới đến nơi lâu-xanh trướng thúy, vách trắng tranh treo, nửa tình nửa cảnh, như gọi như trêu, lắm thước đoan trang đầy đặn, tựa loài long-qui, dáng hình dong yếu điệu, tốt tươi như tơ trúc thông reo, lúc chén rượu, lúc cuộc cờ, Tống-ngọc Tràng-Khanh khuya sớm, suốt đêm đua cười cợt, khi câu thơ, khi nét vẽ, vương-tôn quý-khách thường thương ngày tháng trận tiêu hao, khoan

thai khi nói khi cười, gió xuân sui ong
lơ bướm lả, thông thả nhời ăn nhẽ ở,
sóng khuynh thành quán đồ đình xiêu,
quốc-sĩ ngăm vào con mắt chói, hồng-
nhan trông thấy mặt xanh leo, bốn
phương nào thấy ai xem bói, Tầm-bảo
nào nghe tiếng khánh khua, Thầy-tăng
giã bụt về ăn mặn, Thầy-bói mượn
người giắt diu nhau, Quan-thị tạ triều
về cắt thuốc, Hòa-thượng cao tăng đây
chẳng xiêu, đường dọc đường ngang
người lấp cỏ, tảo-tầu khởi-tử giá càng
cao, chê những kẻ lúc nghèo chẳng có,
cơn túng mà liễu trình bạch, chốn lâu-
xanh có tiếng tài hoa, chỗ thử địa đã
cao chẳng giữ giá, mà chờ Vương-Bá
không cầm lòng, đề đọi Thanh-triều e
hoa nguyệt, cho lòng trinh bạch đã cảnh
hoa, cho bướm ong yêu ấy dễ, kẻ đàn
bà bắt chước lâm gương, cho thực-nữ
soi theo, song xem đến đâu hàng các
tích, yên trước mọi điều, tình không

nên thấy ai cũng khá yêu, một mình
vì hiếu vì tình, hiếu tình đã vẹn hai
nhẽ, giả ân giả oán, ân oán chữa tan,
Lâm-truy, Vô-tích thăm thương, thế mới
phải khuất thay phôi phôi, chẳng lừa
đảo cơn nghèo phải chịu, nghĩ mấy câu
thần mộng hẹn hò, giọt sương tâm tã,
dầu còn chưa giả, liền cho côi má
hồng mòn mỏi, mười lăm năm chìm
nổi có là bao, lâu-xanh hai lượt mặt
làng chơi, chẳng khác những muông
cầm cùng loài thú, cửa Phật hai lần tay
pháp giới, đâu chẳng là tháng Thuần
với ngày Nghiêu, tới khi gặp đức đại-
vương, mười vị tướng-quân xe đón rước,
gặp lúc trên xe Hoàng-hậu, cung-nga
giá-nữ nhạc tiêu thiều, tướng-sĩ khấu
đầu văn vũ bách quan vàng lệnh chỉ,
nam đình nổi trống, tinh binh mười
vạn mở cờ đào, thực là văn vũ lược
thao, trăm trận uy nghiêng giới một góc,
chẳng thiếu bá-vương cô-quả, năm năm

hùng cứ cỡi đông, giao hãm trận bát
thành, những sức anh-hùng nào dám
độ, nắm cơm bầu nước, những loài
tiều loại có lo sao, cây sức uy linh,
phận gái ra tay làm sấm sét, sẵn sàng
tướng-sĩ, ba quân vâng lệnh chỉ cờ mao,
Vô-lịch áp vào nơi gác tía, Lâm-truy
thẳng đến chốn lầu cao, trong quân
mở bức hãm giáp mặt, mới giắt Sur
lên ngời giữa, thủ hạ tuốt gươm cặp
quì, mở cửa ra cho tướng nộp tù vào,
ơn xưa Sur-trưởng, Thúc-sinh vàng nghìn
lạng tạ lòng giả nghĩa, oán nợ làng
chơi đã khiếp sợ, ba quân mòn nhứt
lưỡi dao, nghĩa cả tình còn ghi bên
dạ, bề oan sóng đã đặng như đào,
còn mong giả nghĩa cù-lao, ra uy anh
chúa, tin Hồ-công bày chước về hàng,
vì việc nước mà mang tiếng phụ, sông
Tiền-đường sóng biếc mấy trùng sâu,
người trinh-liệt danh lưu thiên vạn cổ,
nàng Đạm-tiên đẳng vân giá vũ, đón

rước bên sông, sông Tiền-đường cải-
tử hoàn-sinh, chờ tay Ngư-phủ, Dắc-
duyên nhớ nghìn vàng nghĩa cả, rước
nàng về ở cảnh thanh nhàn, chàng
Kim nghe thể giấc đã tan, ruồi xe đến
Tiền-đường mới rõ, bên giang đắp mộ,
nghe tin còn trăm nỗi hồ nghi, cửa
Phật thấy nàng, trông một dầy, có
phần vui vẻ, miếng đỉnh-chung đều
vinh hiển hơn xưa, duyên loan-phương
lại hợp hòa như cũ.



